**ĐỀ CƯƠNG TUYÊN TRUYỀN**

**KỶ NIỆM 135 NĂM NGÀY SINH CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH**

**(19/5/1890 - 19/5/2025)**

*(Ban hành kèm theo Hướng dẫn số 04- HD/BTGDVTU, ngày 22/4/2025*

*của Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy)*

**I. KHÁI QUÁT THÂN THẾ VÀ SỰ NGHIỆP CÁCH MẠNG CỦA CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH**

Chủ tịch Hồ Chí Minh (lúc nhỏ tên là Nguyễn Sinh Cung, khi đi học tên là Nguyễn Tất Thành, hoạt động cách mạng lấy tên là Nguyễn Ái Quốc, sau đổi tên Hồ Chí Minh) sinh ngày 19/5/1890, tại làng Sen, xã Kim Liên, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An. Sinh ra trong gia đình nhà nho yêu nước, lớn lên trong cảnh đất nước lầm than, chứng kiến các phong trào yêu nước kháng Pháp với các xu hướng khác nhau tiêu biểu như phong trào Đông Du của cụ Phan Bội Châu, phong trào Duy Tân của cụ Phan Chu Trinh hay phong trào khởi nghĩa Yên Thế của Hoàng Hoa Thám…, nổ ra liên tiếp nhưng đều thất bại vì chưa có một đường lối đúng đắn; chứng kiến sự bóc lột, đày đọa tàn bạo của thực dân Pháp với người dân; mắt thấy, tai nghe về sự hy sinh xương máu của đồng bào, Nguyễn Tất Thành - Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh đã sớm nung nấu ý chí ra nước ngoài, xem các nước khác, “sau khi xem xét họ làm ăn ra sao, tôi sẽ trở về giúp đồng bào tôi”[[1]](#footnote-1). Ngày 5/6/1911, Người xin làm phụ bếp trên con tàu Amiran Latusơ Tơrêvin rời bến cảng Sài Gòn đi Mácxây (Marseille - Pháp) bắt đầu hành trình tìm đường cứu nước.

Gần 30 năm sinh sống và hoạt động ở nước ngoài, Nguyễn Tất Thành làm nhiều nghề, tham gia cuộc vận động cách mạng của nhân dân nhiều nước, đồng thời không ngừng đấu tranh cho độc lập tự do của dân tộc mình. Ngày 18/6/1919, với tên gọi Nguyễn Ái Quốc, Người thay mặt Hội những người Việt Nam yêu nước tại Pháp gửi tới Hội nghị Vécxây (Versailles) Bản yêu sách của nhân dân An Nam, yêu cầu các nước tham dự Hội nghị thừa nhận các quyền tự do, dân chủ và quyền bình đẳng của dân tộc Việt Nam. Tháng 7-1920, Người đọc “Sơ thảo lần thứ nhất luận cương về các vấn đề dân tộc và thuộc địa” của Lênin. Tại Đại hội Tua, Người tham gia thành lập Đảng Cộng sản Pháp. Năm 1921, tham gia thành lập Hội Liên hiệp các dân tộc thuộc địa; năm 1922 xuất bản tờ báo Người cùng khổ ở Pháp. Năm 1923, Người được bầu vào Ban Chấp hành Quốc tế Nông dân. Năm 1924, Người tham dự Đại hội lần thứ V của Quốc tế Cộng sản và được chỉ định là Ủy viên Thường trực Bộ Phương Đông, trực tiếp phụ trách Cục Phương Nam. Năm 1925, Người tham gia thành lập Hội Liên hiệp các dân tộc bị áp bức châu Á; xuất bản cuốn sách Bản án chế độ thực dân Pháp... Để chuẩn bị cho việc thành lập Đảng Cộng sản tại Việt Nam, năm 1925, Người thành lập Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên ở Quảng Châu (Trung Quốc) và tổ chức Cộng sản Đoàn, đào tạo cán bộ để lãnh đạo Hội và truyền bá chủ nghĩa Mác - Lênin vào Việt Nam.

Năm 1929, ba tổ chức: Đông Dương Cộng sản Đảng; An Nam Cộng sản Đảng, Đông Dương Cộng sản Liên đoàn ra đời tại Việt Nam. Được sự phân công của Quốc tế cộng sản, ngày 3/2/1930, Nguyễn Ái Quốc chủ trì Hội nghị thống nhất ba tổ chức trên, thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam. Từ năm 1930 - 1940, Người tiếp tục hoạt động cho sự nghiệp giải phóng dân tộc Việt Nam và các dân tộc bị áp bức khác trong điều kiện vô cùng khó khăn, gian khổ, bị bắt giam và tù đày, cô lập.

Năm 1941, Người về nước triệu tập Hội nghị lần thứ 8 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương, xác định đường lối đấu tranh giải phóng dân tộc, chỉ đạo thành lập Hội Việt Nam độc lập đồng minh (Việt Minh), tổ chức lực lượng vũ trang, xây dựng căn cứ địa cách mạng, lãnh đạo nhân dân khởi nghĩa từng phần và tổng khởi nghĩa giành chính quyền trong cả nước. Cách mạng Tháng Tám năm 1945 thắng lợi. Ngày 2/9/1945 tại Quảng trường Ba Đình, Người đọc bản Tuyên ngôn độc lập, tuyên bố thành lập nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa; tổ chức Tổng tuyển cử tự do trong cả nước, bầu Quốc hội và thông qua Hiến pháp dân chủ đầu tiên của Việt Nam. Quốc hội khóa I (1946) Người được bầu làm Chủ tịch nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa.

Dưới sự lãnh đạo của Trung ương Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh, toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta đã đập tan âm mưu xâm lược của các thế lực thù địch, phản động, bảo vệ và giữ vững chính quyền cách mạng. Tại Đại hội lần thứ II của Đảng (1951), Người được bầu làm Chủ tịch Ban Chấp hành Trung ương Đảng. Dưới sự lãnh đạo của Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh, cuộc kháng chiến của nhân dân Việt Nam chống thực dân Pháp xâm lược đã giành thắng lợi vẻ vang, kết thúc bằng chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ “lừng lẫy năm châu, chấn động địa cầu” (1954). Miền Bắc hoàn toàn giải phóng, Trung ương Đảng và Hồ Chủ tịch tiếp tục lãnh đạo nhân dân ta thực hiện đồng thời hai nhiệm vụ chiến lược của cách mạng Việt Nam: xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc, đấu tranh giải phóng miền Nam, thống nhất Tổ quốc, hoàn thành cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân trong cả nước.

Đại hội lần thứ III của Đảng (1960) đã nhất trí bầu lại Chủ tịch Hồ Chí Minh làm Chủ tịch Ban Chấp hành Trung ương Đảng Lao động Việt Nam. Quốc hội khóa II, khóa III bầu Người làm Chủ tịch nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa. Cùng với Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã lãnh đạo sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc và đề ra đường lối đúng đắn cho cuộc kháng chiến chống chiến tranh xâm lược của đế quốc Mỹ đi đến thắng lợi cuối cùng; đặt nền móng và không ngừng vun đắp tình hữu nghị giữa dân tộc Việt Nam với các dân tộc trên thế giới, giữa Đảng Cộng sản Việt Nam với các Đảng Cộng sản và phong trào công nhân quốc tế.

Ngày 02/9/1969, Chủ tịch Hồ Chí Minh qua đời là tổn thất vô cùng lớn lao. Di chúc Người để lại là một văn kiện lịch sử vô giá, kết tinh trong đó cả tinh hoa tư tưởng, đạo đức và tâm hồn cao đẹp của một vĩ nhân hiếm có đã suốt đời phấn đấu hy sinh vì Tổ quốc và nhân loại. Đồng bào và chiến sĩ cả nước ta thương nhớ Người khôn xiết. Sự ra đi của Người để lại muôn vàn tình thương yêu cho toàn Đảng, toàn dân tộc Việt Nam và tình đoàn kết thân ái với nhân dân tiến bộ trên thế giới.

Chủ tịch Hồ Chí Minh đã cống hiến trọn đời mình cho sự nghiệp cách mạng của Đảng ta, dân tộc ta, nhân dân ta và vì hòa bình, tiến bộ xã hội trên thế giới. Người đã trải qua một cuộc đời oanh liệt, đầy gian khổ hy sinh, vô cùng cao thượng và phong phú, vô cùng trong sáng và đẹp đẽ. Cuộc đời và sự nghiệp cách mạng vĩ đại của Chủ tịch Hồ Chí Minh mãi là tấm gương sáng ngời cho lớp lớp thế hệ người Việt Nam học tập và noi theo.

Tên tuổi và sự nghiệp của Chủ tịch Hồ Chí Minh sẽ còn mãi với non sông đất nước, sống mãi trong lòng mỗi chúng ta.

**II. CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH - ANH HÙNG GIẢI PHÓNG DÂN TỘC VIỆT NAM, CHIẾN SĨ LỖI LẠC CỦA PHONG TRÀO CỘNG SẢN VÀ CÔNG NHÂN QUỐC TẾ, NHÀ VĂN HÓA KIỆT XUẤT**

***1. Chủ tịch Hồ Chí Minh - Anh hùng giải phóng dân tộc Việt Nam, chiến sĩ lỗi lạc của phong trào cộng sản và công nhân quốc tế***

Hồ Chí Minh, anh hùng giải phóng dân tộc - “Người là một biểu tượng kiệt xuất về quyết tâm của cả một dân tộc, đã cống hiến trọn đời mình cho sự nghiệp giải phóng dân tộc của nhân dân Việt Nam, góp phần vào cuộc đấu tranh chung của các dân tộc vì hòa bình, độc lập dân tộc, dân chủ và tiến bộ xã hội”[[2]](#footnote-2).

Đối với cách mạng Việt Nam, Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh là con người của những quyết định lịch sử ở những bước ngoặt lịch sử. Khi cuộc đấu tranh của dân tộc đang trong thời kỳ bế tắc về đường lối, Nguyễn Ái Quốc đã tìm ra con đường cho cách mạng Việt Nam. Người đã sáng lập Đảng Cộng sản Việt Nam - cơ quan đầu não của cách mạng, sáng lập Mặt trận Việt Minh và quân đội nhân dân Việt Nam - lực lượng tiến hành cách mạng. Người đã lãnh đạo nhân dân tiến hành tổng khởi nghĩa giành chính quyền về tay nhân dân, lập ra một nhà nước mới - nhà nước của dân, do dân và vì dân. Người là linh hồn của cuộc kháng chiến 9 năm trường kỳ của nhân dân Việt Nam cũng như trong cuộc đấu tranh giải phóng miền Nam thống nhất Tổ quốc.

Chủ tịch Hồ Chí Minh là biểu tượng cao đẹp của chủ nghĩa yêu nước chân chính kết hợp nhuần nhuyễn với chủ nghĩa quốc tế vô sản. Ngay từ khi đến với chủ nghĩa Mác - Lênin, Người luôn hướng về nhân dân các dân tộc bị áp bức, chiến đấu không mệt mỏi vì một thế giới hòa bình, tự do và bình đẳng, con người được sống hạnh phúc. Người đã hết lòng, hết sức xây dựng sự đoàn kết nhất trí giữa các Đảng Cộng sản anh em trên cơ sở chủ nghĩa Mác - Lênin và chủ nghĩa quốc tế vô sản trong sáng; không ngừng vun đắp quan hệ gắn bó, hữu nghị giữa các dân tộc Đông Dương, các nước láng giềng; cống hiến xuất sắc cả về lý luận và thực tiễn cho phong trào cộng sản và phong trào giải phóng dân tộc. Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại là chiến sĩ quốc tế lỗi lạc, kiên cường và vô cùng trong sáng, suốt đời chiến đấu cho công bằng, hòa bình và tiến bộ của các dân tộc bị áp bức trên thế giới. Việt Nam - Hồ Chí Minh đã trở thành biểu tượng của các dân tộc bị áp bức trong hành trình đòi lại độc lập, tự do. “Hồ Chí Minh sẽ còn ở lại mãi mãi trong lòng những chiến sĩ đấu tranh cho công lý, tự do và độc lập của dân tộc mình như là một trong những người kế tục vĩ đại và kiên cường nhất con đường của Các Mác và Lênin”[[3]](#footnote-3)*.*

***2. Chủ tịch Hồ Chí Minh - Nhà văn hoá kiệt xuất***

Cả cuộc đời cách mạng gần tám mươi năm Người đã chiến đấu chống áp bức bất công, đem lại cuộc sống ấm no cho Nhân dân, cho dân tộc, mưu cầu hạnh phúc cho nhân loại. Người đã hiến dâng cả cuộc đời cho dân tộc, cho phong trào cộng sản và công nhân quốc tế. Hồ Chí Minh không chỉ là một nhà tư tưởng lỗi lạc, mà còn là nhà hoạt động thực tiễn xuất sắc; không chỉ là một chính trị gia vĩ đại, mà còn là một nhà văn hoá kiệt xuất.

Những năm tháng hoạt động cách mạng ở nước ngoài, Hồ Chí Minh nghiên cứu và tiếp thu tinh hoa văn hoá phương Tây; viết sách, báo bằng tiếng Pháp, tiếng Anh, tiếng Nga… đặc biệt là tiếp thu chủ nghĩa Mác - Lênin, đỉnh cao tư tưởng nhân văn của nhân loại. Người làm thơ chữ Hán. Văn thơ chữ Hán của Người đạt đến trình độ của bậc Hán học. Người kế thừa truyền thống văn hoá phương Đông, tiếp thu tinh hoa của Nho giáo, Phật giáo…. Hồ Chí Minh đã vận dụng, phát triển và làm phong phú chủ nghĩa Mác - Lênin để phù hợp với thực tiễn cách mạng Việt Nam.

Hồ Chí Minh nhận rõ ý nghĩa lớn lao và vị trí đặc biệt quan trọng của văn hoá, Người chỉ rõ: “Văn hoá phải soi đường cho quốc dân đi”. Hồ Chí Minh là chiến sĩ tiên phong của nền văn học - nghệ thuật, báo chí cách mạng, đấu tranh không mệt mỏi cho độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, cho công bằng, lẽ phải trên trái đất. Dưới sự lãnh đạo tài tình của Người, cuộc Cách mạng Tháng Tám năm 1945 của Nhân dân ta đã thành công, giành lại độc lập cho dân tộc; đồng thời cũng đã trả lại vị trí xứng đáng cho văn hoá Việt Nam, mở ra một thời đại mới cho nền văn hoá dân tộc. Sự đóng góp của Hồ Chí Minh về văn hoá không chỉ ở phương diện lý luận mà còn thấm đượm trong toàn bộ cuộc đời và sự nghiệp cách mạng vĩ đại của Người, tỏa sáng trong mỗi việc làm, từng cử chỉ, từng mối quan hệ với đồng bào, đồng chí và bạn bè quốc tế.

Trong thế giới có nhiều thay đổi và biến động nhanh chóng như hiện nay nhưng vẫn còn vẹn nguyên những giá trị không hề thay đổi; trong những giá trị trường tồn đó có di sản tư tưởng, đạo đức Hồ Chí Minh. Đó là: nhân đạo và hoà bình; Tổ quốc và nhân loại; dân chủ và nhân văn; tự do và hạnh phúc; tinh thần yêu nước và chủ nghĩa dân tộc chân chính; đạo đức cách mạng cần, kiệm, liêm, chính, chí công, vô tư…

**III. TIẾP TỤC THỰC HIỆN VÀ PHÁT TRIỂN NHỮNG TƯ TƯỞNG VĨ ĐẠI CỦA CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH TRONG KỶ NGUYÊN MỚI CỦA DÂN TỘC VIỆT NAM**

***1. Kiên định mục tiêu độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội; giữ trọn niềm tin và vững bước trên con đường cách mạng Chủ tịch Hồ Chí Minh và Đảng ta đã lựa chọn***

Từ khi tìm ra chân lý của cách mạng vô sản, tiếp thu và vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, Lãnh tụ Hồ Chí Minh đã vạch ra con đường cách mạng phù hợp với thực tiễn Việt Nam. Độc lập dân tộc và CNXH là tư tưởng lớn, là mục tiêu hướng tới suốt hành trình tìm đường cứu nước và lãnh đạo cách mạng Việt Nam của Người. Mục tiêu đó đã được xác định ngay trong các văn kiện đầu tiên Đảng; được khẳng định là sự lựa chọn đúng đắn qua các giai đoạn lịch sử vì đã đáp ứng được yêu cầu thực tiễn phát triển đất nước.

Và trong suốt chiều dài lịch sử của cách mạng Việt Nam, chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh đã luôn là nền tảng tư tưởng của Đảng ta, là động lực thúc đẩy sự phát triển bền vững của cả dân tộc.

Trong công cuộc đấu tranh giành độc lập dân tộc, dưới ánh sáng chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, Đảng đã đề ra đường lối đúng đắn lãnh đạo khối đại đoàn kết toàn dân tộc, kết hợp sức mạnh dân tộc và sức mạnh thời đại; chớp thời cơ cách mạng để xóa bỏ chính quyền thực dân - phong kiến, làm nên cuộc Cách mạng Tháng Tám năm 1945, đưa đất nước bước vào **Kỷ nguyên độc lập, tự do, xây dựng chủ nghĩa xã hội.**

Trải qua cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược, Đảng ta, đứng đầu là Chủ tịch Hồ Chí Minh lãnh đạo nhân dân nhất tề đứng lên, chiến đấu kiên cường, đánh bại các kiểu chiến tranh xâm lược, bảo vệ thành quả cách mạng, giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước, đưa cả nước quá độ lên CNXH bước vào **Kỷ nguyên thống nhất đất nước, đổi mới, phát triển**.

Khi hệ thống XHCN ở Liên Xô và Đông Âu bị tan rã, Việt Nam rơi vào tình thế muôn vàn khó khăn. Tiếp tục kiên định chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; kiên định mục tiêu độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội; giữ trọn niềm tin vào con đường vị lãnh tụ kính yêu đã chọn cho dân tộc; qua gần 40 năm tiến hành công cuộc đổi mới dưới sự lãnh đạo của Đảng,*”Đất nước ta chưa bao giờ có được cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín quốc tế như ngày nay”*.

Thế giới đang có nhiều thay đổi mang tính thời đại. Các thế lực thù địch, phản động chưa bao giờ từ bỏ âm mưu lật đổ vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản, chế độ xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam; ráo riết tiến hành chiến lược “diễn biến hòa bình” với nhiều phương thức, thủ đoạn ngày càng tinh vi, xảo quyệt, thâm độc; triệt để lợi dụng hội nhập quốc tế toàn diện, sâu rộng để thâm nhập nội bộ, thúc đẩy các yếu tố “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” hòng làm tan rã Đảng ta, chế độ ta từ bên trong.

Các thách thức an ninh phi truyền thống gây ra nhiều tác động tiêu cực; sự xuất hiện, phát triển của không gian mạng cùng với cuộc cách mạng khoa học công nghiệp lần thứ tư với quy mô, tốc độ chưa từng có, đem đến thời đại mới mà quốc gia kém phát triển, đang phát triển có thể tận dụng thời cơ, đi tắt đón đầu, phát triển vượt bậc, vươn lên thành những quốc gia hùng mạnh hoặc bị rơi vào hố sâu tụt hậu nếu không tận dụng được thời cơ.

Trong nước, đây là thời điểm ý Đảng hòa quyện với lòng dân trong khát vọng xây dựng đất nước phồn vinh, hạnh phúc, sớm xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội, sánh vai với các cường quốc năm châu; là thời điểm “hội tụ” tổng hòa các lợi thế, sức mạnh đưa đất nước bước vào **Kỷ nguyên mới, kỷ nguyên vươn mình của dân tộc.**

Trước yêu cầu của thực tiễn cách mạng đó, toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta luôn kiên định chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; kiên định mục tiêu độc lập dân tộc, chủ nghĩa xã hội và đường lối đổi mới đất nước; kiên định phát triển kinh tế - xã hội là trung tâm, xây dựng Đảng là then chốt, phát triển văn hóa là nền tảng tinh thần, bảo đảm quốc phòng, an ninh là trọng yếu, thường xuyên; phát huy tối đa nội lực, tranh thủ ngoại lực, trong đó nguồn lực nội sinh, nguồn lực con người là quan trọng nhất.

***2. Thấm nhuần tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng “Đảng cầm quyền”; nâng cao hơn nữa bản lĩnh và trí tuệ của Đảng, để Đảng thực sự “là đạo đức, là văn minh”***

Chủ tịch Hồ Chí Minh là người sáng lập, rèn luyện Đảng Cộng sản Việt Nam để lãnh đạo sự nghiệp cách mạng của giai cấp công nhân, nhân dân lao động và toàn thể dân tộc Việt Nam. Tư tưởng Hồ Chí Minh về Đảng cầm quyền là hệ thống những quan điểm toàn diện, sâu sắc về vị trí, vai trò; mục đích, lý tưởng; nhiệm vụ và phương pháp hoạt động; những thách thức, nguy cơ của Đảng cầm quyền; về mối quan hệ giữa Đảng cầm quyền và nhân dân… Người luôn trăn trở: *“Đảng ta là một đảng cầm quyền. Mỗi đảng viên và cán bộ phải thật sự thấm nhuần đạo đức cách mạng, thật sự cần kiệm liêm chính, chí công vô tư. Phải giữ gìn Đảng ta thật trong sạch, phải xứng đáng là người lãnh đạo, là người đầy tớ thật trung thành của nhân dân*”[[4]](#footnote-4). Di sản tư tưởng quý báu cùng với thực tiễn hành động xây dựng Đảng và tấm gương đạo đức của Người có giá trị lý luận và thực tiễn vô cùng to lớn, cần được nghiên cứu, quán triệt và vận dụng sáng tạo trong đổi mới phương thức cầm quyền của Đảng, để tiếp tục nâng cao hơn nữa bản lĩnh và trí tuệ của Đảng, để *“Đảng ta* *là đạo đức là văn minh”[[5]](#footnote-5)* như Người hằng mong muốn.

Thực hiện những chỉ dẫn của Chủ tịch Hồ Chí Minh, trong suốt quá trình lịch sử ra đời và phát triển 95 năm qua, Đảng ta luôn coi trọng công tác xây dựng Đảng. Chỉ tính riêng 10 năm gần đây, ngay từ đầu mỗi nhiệm kỳ, các Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương đều bàn và ban hành những nghị quyết, kết luận, quy định hết sức quan trọng về công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng; lần sau sâu sắc, toàn diện và cụ thể, rõ ràng hơn so với lần trước. Việc thực hiện các nghị quyết về xây dựng Đảng gắn với việc thực hiện việc đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh"; thực hiện quy định về trách nhiệm nêu gương, những điều đảng viên không được làm và đặc biệt là việc thành lập, bổ sung, hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ và đi vào hoạt động rất có hiệu quả của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực ở cả Trung ương và cấp tỉnh đã tạo sự chuyển biến tích cực, rõ rệt trong công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, được nhân dân tin yêu, đồng tình, ủng hộ, góp phần quan trọng vào việc thực hiện nhiệm vụ chính trị nói chung, thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế, văn hoá, xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh và hội nhập quốc tế nói riêng của Đất nước.

Trong bối cảnh hội nhập quốc tế sâu rộng và những thách thức từ tình hình thế giới; để thực hành và vận dụng sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh trong đổi mới phương thức lãnh đạo, nâng cao năng lực cầm quyền, đảm bảo Đảng là người cầm lái vĩ đại, đưa dân tộc ta tiến lên mạnh mẽ trong Kỷ nguyên mới, cần triển khai mạnh mẽ các nhóm giải pháp chiến lược, sau đây:

Thực hiện nghiêm phương thức lãnh đạo, cầm quyền của Đảng, tuyệt đối không để xảy ra bao biện, làm thay hoặc buông lỏng sự lãnh đạo của Đảng. Đảng lãnh đạo thông qua hệ thống chính trị mà Đảng là hạt nhân; lãnh đạo bằng tư tưởng, đường lối, chính sách và sự tiên phong gương mẫu, thường xuyên tự phê bình và phê bình của cán bộ, đảng viên; bằng thể chế hóa chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng thành pháp luật của Nhà nước; sự vận động, thuyết phục Nhân dân thực hiện đường lối, chính sách của Đảng, giới thiệu đại biểu ưu tú vào bộ máy nhà nước và thông qua công tác kiểm tra - giám sát. Đảng cầm quyền bằng pháp luật, lãnh đạo định ra Hiến pháp và pháp luật, đồng thời hoạt động trong khuôn khổ Hiến pháp và pháp luật. Sự lãnh đạo của Đảng để bảo đảm quyền lực thực sự thuộc về Nhân dân, Nhà nước thực sự của dân, do dân và vì dân.

Tập trung tinh gọn bộ máy, tổ chức các cơ quan của Đảng, thực sự là “*hạt nhân trí tuệ”*, là *“bộ tổng tham mưu”,* đội tiên phong lãnh đạo cơ quan nhà nước. Xây dựng các cơ quan tham mưu của cấp ủy thực sự tinh gọn; cán bộ tham mưu có phẩm chất chính trị, có năng lực, trình độ chuyên môn giỏi, tinh thông nghề nghiệp, trách nhiệm và thông thạo công việc; bảo đảm nhiệm vụ lãnh đạo của Đảng không trùng với nhiệm vụ quản lý của Nhà nước.

Đổi mới mạnh mẽ việc ban hành và quán triệt, thực hiện nghị quyết của Đảng; xây dựng các tổ chức cơ sở đảng, đảng viên thật sự là các *“tế bào”* của Đảng. Nghị quyết của các cấp ủy, tổ chức đảng phải ngắn gọn, súc tích, dễ hiểu, dễ nhớ, dễ tiếp thu, dễ thực hiện; phải xác định đúng và trúng yêu cầu, nhiệm vụ, con đường, cách thức phát triển của đất nước, của dân tộc, của từng địa phương, từng bộ, ngành; phải có tầm nhìn, tính khoa học, tính thực tiễn, thiết thực và tính khả thi; tạo sự phấn khởi, tin tưởng, kỳ vọng và động lực thôi thúc hành động của cán bộ, đảng viên, các thành phần kinh tế, các doanh nghiệp và nhân dân thực hiện Nghị quyết của Đảng. Việc quán triệt, thực hiện Nghị quyết phải tạo ra sự tự nhận thức, tự thấm nhuần, nhất là những quan điểm, chủ trương, giải pháp mới. Tập trung xây dựng chi bộ tốt, đảng viên tốt; nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ và đưa chủ trương, đường lối của Đảng vào thực tiễn cuộc sống.

Đổi mới công tác kiểm tra; phát huy cao độ vai trò kiểm tra, giám sát của các cấp ủy đảng, ủy ban kiểm tra các cấp. Tập trung chuyển đổi số trong công tác đảng; xây dựng cơ sở dữ liệu tổ chức cơ sở đảng, đảng viên và văn kiện của Đảng, kết nối từ Trung ương tới cơ sở, kết nối đồng bộ với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và cơ sở dữ liệu khác, phục vụ hiệu quả công tác bảo vệ chính trị nội bộ và xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh.

***3. Nắm vững tư tưởng “thượng tôn pháp luật”; thực hành quan điểm "nước lấy dân làm gốc” của Chủ tịch Hồ Chí Minh trong xây dựng Nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam của dân, do dân, vì dân và công cuộc đổi mới, phát triển đất nước***

Những giá trị cốt lõi trong tư tưởng Hồ Chí Minh về nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa là: Nhà nước pháp quyền do *dân là chủ và dân làm chủ*; có *“thần linh pháp quyền”, “thượng tôn pháp luật.;* *“liêm khiết”*, vững mạnh, hoạt động hiệu quả; *do Đảng Cộng sản lãnh đạo*, có sự thống nhất giữa bản chất giai cấp công nhân với tính nhân dân và tính dân tộc rộng rãi …

Tư tưởng *“nước lấy dân làm gốc”* của Chủ tịch Hồ Chí Minh là sự kế thừa, phát huy truyền thống lịch sử hàng nghìn năm dựng nước, giữ nước của dân tộc và quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin về vai trò của nhân dân trong lịch sử; thể hiện trên hai phương diện cơ bản, đó là: mọi hoạt động của Đảng, Nhà nước phải xuất phát từ nguyện vọng, lợi ích chính đáng của nhân dân; phát huy trách nhiệm của nhân dân trong sự nghiệp cách mạng. Tư tưởng đó có vị trí đặc biệt quan trọng, xuyên suốt quá trình lãnh đạo cách mạng của Đảng ta.

Để chuẩn bị cho một bộ máy lãnh đạo có đủ năng lực lãnh đạo đất nước tiến vào Kỷ nguyên mới - Kỷ nguyên phát triển, kỷ nguyên *“mọi người dân đều có cuộc sống ấm no, hạnh phúc, được hỗ trợ phát triển, làm giàu; đóng góp ngày càng nhiều cho hòa bình, ổn định, phát triển của thế giới, hạnh phúc của nhân loại và văn minh toàn cầu”;* cuộc cách mạng thực hiện tinh gọn bộ máy chính trị hiệu năng - hiệu lực – hiệu quả đang được tiến hành mạnh mẽ, với mục tiêu cuối cùng là xây dựng một hệ thống quản lý nhà nước minh bạch, hiệu quả, phục vụ tốt nhất lợi ích của người dân và doanh nghiệp.

Lịch sử ra đời, xây dựng, phát triển và hoàn thiện của Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam đã chứng minh những tư tưởng đúng đắn, vượt thời đại của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Thấm nhuần sâu sắc những di huấn của Chủ tịch Hồ Chí Minh, Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam mà chúng ta đã nỗ lực xây dựng và hoàn thiện là Nhà nước của Nhân dân, do Nhân dân, vì Nhân dân, do Ðảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo; thượng tôn Hiến pháp và pháp luật; tôn trọng, bảo đảm, bảo vệ hiệu quả quyền con người, quyền công dân; có nền hành chính, tư pháp chuyên nghiệp, pháp quyền, hiện đại; bộ máy nhà nước tinh gọn, trong sạch, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có đủ phẩm chất, năng lực, uy tín, thực sự chuyên nghiệp, liêm chính, hết lòng phụng sự Tổ quốc, phục vụ Nhân dân.

Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia đang khơi dậy sức mạnh sáng tạo và trách nhiệm của giới khoa học; góp phần tạo những bước nhảy vọt, bứt phá cho đất nước; góp phần đẩy mạnh cải cách và xây dựng nền hành chính công tiên tiến; đổi mới toàn diện việc giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công không phụ thuộc địa giới hành chính; cắt giảm thủ tục rườm rà, nâng cao chất lượng dịch vụ công trực tuyến, dịch vụ số cho người dân và doanh nghiệp, tạo điều kiện mở đường cho kinh tế số và tiến tới “xã hội số”.

***4. Thực hiện ước nguyện của Chủ tịch Hồ Chí Minh, quyết tâm thực hiện thắng lợi mục tiêu tăng trưởng đạt 8% trở lên năm 2025 và tăng trưởng giai đoạn 2026 - 2030 liên tục đạt 2 con số***

Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã từng nói: *“Tôi chỉ có một ham muốn, ham muốn tột bậc: là làm sao cho nước nhà được hoàn toàn độc lập, dân ta được hoàn toàn tự do, đồng bào ai cũng có cơm ăn áo mặc, ai cũng được học hành”[[6]](#footnote-6); “Cả đời tôi chỉ có một mục đích, là phấn đấu cho quyền lợi Tổ quốc và hạnh phúc của quốc dân”[[7]](#footnote-7);* “*Một Đảng cầm quyền mà để cho người dân nghèo hết còn chỗ để nghèo thì đó là lỗi của Đảng với nhân dân[[8]](#footnote-8)”.* Thực hiện ý nguyện của Người, những thành quả của gần 80 năm thành lập nước và 40 năm đổi mới đã mang lại cuộc sống đầy đủ ấm no cho các tầng lớp nhân dân. Việt Nam đã hoàn thành mục tiêu thiên niên kỷ về xóa đói giảm nghèo trước 10 năm. Thời gian gần đây nhiều chính sách quan tâm đến đời sống nhân dân như về miễn giảm học phí, chính sách xóa nhà tạm, nhà dột nát, phát triển nhà xã hội .. đang được triển khai mạnh mẽ. Thực hiện di huấn của Người *“Văn hóa soi đường cho quốc dân đi*”[[9]](#footnote-9), đời sống văn hóa, tinh thần của Nhân dân được từng bước nâng cao. Văn hóa được xác định là nền tảng tinh thần của xã hội, sức mạnh nội sinh, động lực phát triển đất nước và bảo vệ Tổ quốc.

Đặc biệt, thực hiện ước nguyện của Người về một quốc gia giàu mạnh, *“sánh vai các cường quốc năm châu”,* cả hệ thống chính trị đang nỗ lực thực hiện những mục tiêu phát triển bứt phá về kinh tế - xã hội, đó là các mục tiêu đã được xác định trong Đại hội XIII của Đảng và mục tiêu tăng trưởng 8% trở lên năm 2025, tăng trưởng liên tục đạt 2 con số giai đoạn 2026 - 2030.

Để đạt được các mục tiêu trên, cả hệ thống chính trị đang tập trung thực hiện đồng bộ các giải pháp, khơi thông, giải phóng mọi nguồn lực, tận dụng mọi cơ hội, khai thác tối đa các tiềm năng, thế mạnh để phát triển nhanh và bền vững; thúc đẩy mạnh mẽ 3 đột phá chiến lược, nhất là đột phá về thể chế. Tập trung thực hiện tốt Nghị quyết 57-NQ/TW của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; chủ động triển khai các giải pháp toàn diện, đồng bộ về kinh tế, văn hóa, xã hội, ngoại giao... để thúc đẩy thương mại công bằng, hài hoà, bền vững với Mỹ, Trung Quốc, ASEAN, EU và các đối tác lớn của Việt Nam. Chủ động dự báo và có phương án ứng phó với các yếu tố đột xuất, bất lợi như thiên tai, dịch bệnh, chiến tranh thương mại, khủng hoảng kinh tế, xung đột vũ trang hoặc một số điều kiện quốc tế khác về tài chính, kinh tế, thương mại...

***5. Phát triển vận dụng tư tưởng của Hồ chí Minh về xây dựng nền quốc phòng toàn dân trong bối cảnh hợp tác quốc tế sâu rộng***

Tư tưởng Hồ Chí Minh về nền quốc phòng toàn dân là xây dựng lực lượng vũ trang cách mạng *"từ Nhân dân mà ra, vì Nhân dân chiến đấu"*, được tổ chức bằng ba thứ quân (bộ đội chủ lực, bộ đội địa phương, dân quân du kích); là xây dựng căn cứ địa cách mạng, khởi nghĩa toàn dân, toàn diện và tiến hành chiến tranh nhân dân…; được hình thành trên cơ sở tiếp thu nguyên lý của chủ nghĩa Mác - Lê-nin về khởi nghĩa vũ trang và chiến tranh cách mạng; đồng thời là sự kế thừa và phát triển lên tầm cao mới truyền thống toàn dân đánh giặc *“trăm họ là binh*” của dân tộc ta. Tư tưởng của Người đã được Đảng ta vận dụng sáng tạo đề ra những giải pháp chiến lược, huy động được sức mạnh tổng hợp, tinh thần đại đoàn kết toàn dân tộc, tạo thế trận quốc phòng toàn dân, thế trận an ninh nhân dân trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc qua các giai đoạn cách mạng và tiếp tục phát huy trong thời kỳ phát triển mới của đất nước.

Tư tưởng ngoại giao Hồ Chí Minh bao gồm hệ thống những nguyên lý, quan điểm về các vấn đề thời đại, đường lối quốc tế, chiến lược, sách lược, chính sách ngoại giao Việt Nam thời kỳ hiện đại. Các nguyên tắc *“dĩ bất biến, ứng vạn biến”,* “*Việt Nam sẵn sàng “làm bạn với tất cả mọi nước dân chủ và không gây thù oán với một ai”[[10]](#footnote-10);* *“Tăng cường quan hệ hữu nghị với các nước láng giềng bằng nhiều hình thức ngoại giao nhà nước đến việc thiết lập quan hệ với chính quyền và nhân dân các địa phương sống chung cùng đường biên giới, giải quyết xung đột bằng đàm phán thương lượng" [[11]](#footnote-11); “nước ta là một bộ phận của thế giới. Tình hình của nước ta có ảnh hưởng đến thế giới, mà tình hình thế giới cũng có quan hệ đến nước ta”[[12]](#footnote-12)…* trong tư tưởng ngoại giao Hồ Chí Minh đã soi sáng chính sách đối ngoại Việt Nam dưới sự lãnh đạo của Đảng trong 95 năm qua; góp phần tích cực vào việc mở ra các mối quan hệ hoà bình, hữu hảo giữa Việt Nam và các nước trên thế giới; qua đó Việt Nam đã tranh thủ được sự ủng hộ của dư luận tiến bộ trên thế giới đối với cuộc đấu tranh chính nghĩa của nhân dân Việt Nam vì độc lập, chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ quốc gia; đã tranh thủ nguồn lực bên ngoài cho phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng cơ đồ, tiềm lực và nâng cao vị thế, uy tín quốc tế của đất nước.

Ngày nay, công cuộc xây dựng và phát triển đất nước đang bước vào một trang sử mới, nắm vững; phát huy những tư tưởng của Người, chúng ta thực hành nghệ thuật ngoại giao thời đại mới trên cơ sở cốt cách con người Việt Nam yêu hòa bình, đạo lý *“lấy chí nhân thay cường bạo”,* luôn giữ vững nguyên tắc độc lập, tự chủ; bảo đảm cao nhất lợi ích quốc gia, dân tộc trên cơ sở các nguyên tắc cơ bản của luật pháp quốc tế; bảo vệ Tổ quốc từ sớm, từ xa; duy trì môi trường hòa bình, ổn định để phát triển đất nước; tăng cường đóng góp thiết thực của Việt Nam trong duy trì hòa bình trong khu vực và trên thế giới.

**IV. ĐẢNG BỘ, CHÍNH QUYỀN VÀ NHÂN DÂN THÁI BÌNH  TÍCH CỰC HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH VÀ NHỮNG LỜI DẠY CỦA CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH**

Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn quan tâm đến phong trào cách mạng của địa phương, trong đó có phong trào cách mạng Thái Bình và Thái Bình cũng là tỉnh vinh dự được năm lần đón Bác về thăm.

Ngay sau ngày cách mạng tháng Tám năm 1945 thành công, chính quyền dân chủ nhân dân vừa mới thành lập, đứng trước muôn vàn khó khăn, thử thách, ngày 10-01-1946, Chủ tịch Hồ Chí Minh thăm Thái Bình lần thứ nhất. Người làm việc với các đồng chí lãnh đạo tỉnh tại Ủy ban hành chính tỉnh, Người căn dặn: Phải đoàn kết toàn dân, đoàn kết các thân hào, thân sỹ trước hết phải lo giải quyết nạn đói cho nhân dân và nhanh chóng khắc phục đoạn đê mới bị vỡ. Sau đó, Người đến thăm đoạn đê mới bị vỡ - đê Đìa thuộc huyện Hưng Nhân. Trước đông đảo đồng bào Thái Bình, Chủ tịch Hồ Chí Minh động viên và nhắc nhở: nhiệm vụ trước mắt là phải đắp lại đê và cứu đói.

Ngày 28/4/1946, biết tin nhân dân Thái Bình chỉ trong ba tháng đã khắc phục được hậu quả hai quãng đê bị vỡ, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã về thăm Thái Bình lần thứ hai. Người khen ngợi thành tích gia tăng sản xuất của nhân dân và kêu gọi mọi người phải đoàn kết, ra sức diệt giặc đói, giặc dốt và giặc ngoại xâm. Sau đó, Bác đến thăm quãng đê vỡ đã được hàn gắn. Người xem xét rất kỹ đoạn đê và nhắc phải đảm bảo đầm đất kỹ hơn nữa.

Ngày 26/10/1958, Chủ tịch Hồ Chí Minh về thăm Thái Bình lần thứ ba nhân dịp Đại hội nông dân toàn tỉnh phát động sản xuất nông nghiệp vụ Đông - Xuân năm 1958-1959. Tại trụ sở Uỷ ban hành chính tỉnh (phường Lê Hồng Phong, Thị xã Thái Bình), Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nghe lãnh đạo tỉnh báo cáo những công việc của tỉnh đã làm được trong năm 1958. Rời trụ sở Ủy ban hành chính tỉnh, Bác Hồ đã đến thăm các chuyên gia Trung Quốc tại công trường xây dựng Nhà máy xay, sau đó, Bác tới dự Đại hội nông dân phát động sản xuất nông nghiệp vụ Đông - Xuân tỉnh Thái Bình.

Sáng ngày 26/10/1958, trên 4 vạn đại biểu nhân dân từ cấp xã, huyện, tỉnh đội ngũ chỉnh tề tại sân vận động Thị xã Thái Bình đón Bác. Bác mặc bộ quần áo màu gụ, đầu đội mũ cát, chân đi dép cao su đen, nước da hồng hào, khỏe mạnh. Bác giơ tay vẫy chào, tiếng hoan hô vang lên không ngớt. Trong bài phát biểu, Bác đánh giá cao những thành tích mà quân dân Thái Bình đã đạt được trong kháng chiến, trong công cuộc khôi phục kinh tế, phát triển văn hóa. Bác chỉ rõ những ưu điểm và khuyết điểm của cán bộ, nhân dân Thái Bình. Bác nêu 6 nhiệm vụ trước mắt: Củng cố tổ đổi công và hợp tác xã; việc phục vụ nông nghiệp của cán bộ các ngành, các giới; vấn đề tư tưởng và quyết tâm của toàn Đảng, toàn dân; vai trò đầu tàu gương mẫu của cán bộ, đảng viên, đoàn viên; vấn đề đoàn kết và tiết kiệm. Cuối cùng, Bác căn dặn “Thái Bình có nhiều điều kiện thuận lợi, người đông, đất tốt, nước có sẵn, đồng bào và cán bộ phải cố gắng làm cho tỉnh nhà thành một tỉnh gương mẫu trong miền Bắc”.

Ngày 26/3/1962, khi biết Thái Bình có phong trào lấn biển khai hoang và toàn tỉnh đạt thành tích cao trong sản xuất, Người đến thăm hợp tác xã Nam Cường (Tiền Hải), xã điển hình đi đầu trong công tác lấn biển, mở rộng diện tích đất canh tác, Người khen ngợi thành tích ngăn biển, khai phá đất hoang và tặng huy hiệu cho 4 cán bộ, xã viên có thành tích xuất sắc trong xã. Người đến dự Hội nghị phát động phong trào sản xuất trong nông nghiệp toàn tỉnh tại xã Đông Lâm, huyện Tiền Hải. Tại Hội nghị, Chủ tịch Hồ Chí Minh khen ngợi nhân dân Thái Bình có nhiều cố gắng trong tăng vụ, vỡ hoang, làm thuỷ lợi, phân bón. Thay mặt Trung ương, người giao trách nhiệm cho cán bộ, đảng viên tỉnh Thái Bình phải xây dựng Thái Bình thành một trong những tỉnh khá nhất về mọi mặt.

Chiều ngày 31/12/1966, trong hoàn cảnh thời chiến, Chủ tịch Hồ Chí Minh về thăm Thái Bình lần thứ năm. Sáng 01/01/1967, trong buổi nói chuyện với các đại biểu cán bộ và nhân dân Thái Bình tại đình Phương Cáp (xã Hiệp Hoà, huyện Vũ Thư), Bác khen ngợi Thái Bình có nhiều tiến bộ. Cuối cùng, Bác gửi lời hỏi thăm tới toàn thể nhân dân, chiến sĩ, bộ đội, công an, dân quân trong tỉnh. Người căn dặn: “… Bác mong các đồng chí và đồng bào đều cố gắng hơn nữa để làm cho Thái Bình trở thành một tỉnh gương mẫu về mọi mặt”.

Ngoài những vinh dự trên, Thái Bình còn nhận được muôn vàn tình thương yêu và quan tâm của Bác. Bác thường xuyên theo dõi các phong trào thi đua, viết báo biểu dương và gửi thư khen những thành tích mà Đảng bộ và nhân dân Thái Bình đã đạt được. Trong nhiều năm theo dõi Báo “Thái Bình tiến lên”, Bác đã thưởng huy hiệu cho 67 người trong phong trào người tốt, việc tốt. Bác khen 41 giáo viên dạy giỏi, 197 học sinh giỏi. Bác hai lần gửi thư khen Hợp tác xã Tân Phong (Thư Trì) có thành tích đạt năng suất lúa cao, khen Hợp tác xã Nam Hưng (Thái Ninh), Đông Bình Cách (Đông Quan) chăn nuôi trâu bò giỏi, khen Hợp tác xã Hiệp Hòa (Thư Trì) trồng cây giỏi, khen Đội thủy lợi Quang Trung (Vũ Vân - Vũ Tiên) làm thủy lợi giỏi. Bác gửi Tỉnh ủy 3 tấm ảnh có chữ ký của Bác làm phần thưởng. Những lời động viên, căn dặn của Bác chính là động lực để Đảng bộ và nhân dân Thái Bình thêm đoàn kết, thống nhất, tiếp tục giành những thắng lợi mới.

 Khắc ghi lời dạy của Bác, thấm nhuần chân lý “Không có gì quý hơn độc lập, tự do”, với tinh thần “thóc thừa cân, quân vượt mức” vì miền Nam ruột thịt, Đảng bộ và nhân dân Thái Bình đã huy động cao nhất sức người, sức của cho tiền tuyến với gần 152 ngàn người con ưu tú của quê hương đã lên đường tham gia chiến đấu và phục vụ chiến đấu trên khắp các chiến trường; là tỉnh có tỷ lệ người tham gia quân đội so với dân số cao nhất miền Bắc. Trải qua các cuộc kháng chiến bảo vệ Tổ quốc, trên 52 ngàn người con của quê hương đã anh dũng hy sinh; gần 33 ngàn thương bệnh binh đã hiến dâng một phần xương máu; 6 ngàn người hoạt động kháng chiến bị địch bắt tù đày; hơn 2. ngàn cán bộ lão thành cách mạng; gần 50 ngàn gia đình có công với nước; gần 34 ngàn người nhiễm chất độc da cam/ dioxin, chịu thương tật tàn phế suốt đời; và rất nhiều người con của Thái Bình đã gắn liền với những sự kiện vĩ đại của Đảng và dân tộc. Có thể nói, trong mỗi thời khắc lịch sử, trong mọi chiến công của quân và dân cả nước đều có xương máu và đóng góp của những người con Thái Bình. Những hy sinh và công lao to lớn đó đã góp phần “làm rạng rỡ dân tộc, vẻ vang giống nòi”, tô thắm thêm cho lá cờ Tổ quốc và truyền thống vẻ vang, kiên cường, bất khuất, cách mạng của quê hương Thái Bình.

Từ khi đất nước thống nhất, đi lên chủ nghĩa xã hội, nhất là trong gần 40 năm đổi mới, Đảng bộ và nhân dân tỉnh nhà tiếp tục giành được nhiều thành tựu quan trọng và tương đối toàn diện. Hai mươi năm đầu thực hiện công cuộc đổi mới, Thái Bình đã thực hiện thành công chương trình “điện, đường, trường, trạm”, làm thay đổi rõ nét bộ mặt nông thôn. Thực hiện 5 trọng tâm phát triển kinh tế được đề ra từ Đại hội lần thứ XVI, tỉnh đã quy hoạch và xây dựng được các khu, cụm công nghiệp, đẩy mạnh phát triển nghề và làng nghề, chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi trong nông nghiệp, hình thành một số vùng sản xuất hàng hóa và phát triển kinh tế biển, đưa nền kinh tế của tỉnh thoát khỏi tình trạng trì trệ, duy trì được tốc độ tăng trưởng khá.

Những năm qua, thực hiện Kết luận số 01-KL/TW, ngày 18/5/2021 về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị (khóa XII) về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”, Thái Bình đã đạt được những kết quả quan trọng.

Cấp ủy các cấp đã chỉ đạo tổ chức tốt việc quán triệt, triển khai Chỉ thị 05, Kết luận 01 gắn với các nghị quyết, kết luận của Trung ương về công tác xây dựng, chỉnh đốn đảng và hệ thống chính trị, các chuyên đề toàn khóa và chuyên đề hằng năm về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh đến toàn thể cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân.

Để việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Chủ tịch Hồ Chí Minh trở thành nhiệm vụ thường xuyên, hành động tự giác trong mỗi cán bộ, đảng viên, Tỉnh ủy tiếp tục chỉ đạo các tổ chức đảng nghiêm túc đưa nội dung học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh vào sinh hoạt chi bộ; sinh hoạt định kỳ của cơ quan, đơn vị theo chủ đề được đăng tải trong Bản tin Thông báo nội bộ (do Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy biên soạn, phát hành). Sau thảo luận trong sinh hoạt chi bộ, các tổ chức đảng đã tổ chức cho từng đảng viên tự liên hệ, xây dựng kế hoạch phấn đấu và đăng ký một (hoặc nhiều) nội dung làm theo Bác với những việc làm thiết thực gắn với nhiệm vụ, lĩnh vực công tác; trong đó tập trung vào những vấn đề còn hạn chế, tồn tại cần phải khắc phục, hoặc những vấn đề trọng tâm, bức xúc, nổi cộm trong lĩnh vực tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống, tác phong công tác và trách nhiệm của tập thể, cá nhân cán bộ, đảng viên trong thực hiện nhiệm vụ ở địa phương, cơ quan, đơn vị, góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả công việc. Việc đăng ký và kết quả thực hiện nội dung công việc đã đăng ký của tập thể và cá nhân trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh là một trong những tiêu chí để đánh giá, bình xét, phân loại tổ chức đảng, đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức hằng năm.

Thông qua các phong trào thi đua yêu nước, các chi bộ, đảng bộ cơ sở, đoàn thể lựa chọn những mô hình hay, cách làm hiệu quả của các tập thể, cá nhân để bồi dưỡng, xây dựng thành mô hình tiêu biểu và đăng ký với cấp ủy để theo dõi, giám sát. Các cấp, các ngành, đoàn thể đã tổ chức nhiều phong trào thi đua trong học tập và làm theo Bác, được cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân hưởng ứng sôi nổi: Phong trào hiến đất làm đường tại các địa phương trong tỉnh; phong trào giải phóng mặt bằng phục vụ triển khai nhiều dự án trọng điểm tại huyện Quỳnh Phụ, Thái Thụy, Hưng Hà, Tiền Hải; phong trào “Phát huy truyền thống, cống hiến tài năng, xứng danh Bộ đội Cụ Hồ” của lực lượng vũ trang tỉnh; phong trào “Công an nhân dân học tập, thực hiện Sáu điều Bác Hồ dạy”; phong trào “Thi đua dạy tốt - học tốt”, xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực của ngành Giáo dục; phong trào "Khoa điển hình làm theo lời Bác"; phong trào “Tuổi trẻ xung kích tham gia cải cách hành chính” của Đoàn thanh niên; phong trào “Lao động giỏi, lao động sáng tạo” của Liên đoàn Lao động tỉnh; phong trào “Cựu chiến binh làm theo lời Bác”... Nhiều mô hình hiệu quả được nhân rộng trong toàn tỉnh: Mô hình biến rác thải thải thành tiền của Hội Phụ nữ các cấp; mô hình câu lạc bộ nông dân sản xuất giỏi của Hội Nông dân; mô hình tự quản trật tự đô thị - an toàn giao thông, tham gia phòng chống ma túy của Hội Cựu chiến binh…

Trên lĩnh vực xây dựng Đảng và hệ thống chính trị, cấp ủy các cấp đã chú trọng gắn học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh với thực hiện các nghị quyết, kết luận Hội nghị Trung ương 4 khóa XI, XII, XIII về công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị. Tập trung xây dựng, bổ sung, hoàn thiện các chuẩn mực đạo đức, quy định cụ thể về nêu gương, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên trong thực hiện nhiệm vụ, chuẩn mực đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên trong giai đoạn mới theo Quy định 144-QĐ/TW, ngày 09/5/2024 của Bộ Chính trị. Một số nội dung chủ yếu được tập trung lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện: phát huy vai trò tiền phong, gương mẫu của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu cấp ủy, cơ quan, đơn vị; lựa chọn và giải quyết các vấn đề bức xúc, nổi cộm, nhất là trong lĩnh vực tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống gắn với việc khắc phục, sửa chữa những hạn chế, khuyết điểm đã được chỉ ra qua kiểm điểm; đưa nội dung học tập và làm theo Bác vào các nghị quyết, chỉ thị, đề án về công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị. Tập trung triển khai thực hiện Đề án số 02-ĐA/TU, ngày 20/4/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về xây dựng mô hình chi bộ kiểu mẫu trong các loại hình chi bộ ở Đảng bộ giai đoạn 2022 - 2025 đạt nhiều kết quả tích cực. Năm 2022, toàn Đảng bộ có 148 chi bộ đăng ký xây dựng mô hình chi bộ kiểu mẫu, Năm 2023, có hơn 430 chi bộ đăng ký chi bộ kiểu mẫu, năm 2024 có 519 chi bộ được lựa chọn thực hiện xây dựng mô hình chi bộ kiểu mẫu. Duy trì nền nếp và nâng cao chất lượng sinh hoạt của cấp uỷ, đảng bộ và chi bộ nhất là việc mở rộng thực hiện phần mềm “Sổ tay Đảng viên điện tử” đến 100% chi bộ trong toàn tỉnh; quan tâm chỉ đạo quản lý, nâng cao chất lượng đảng viên và công tác kết nạp đảng viên; sàng lọc, đưa đảng viên không còn đủ tư cách ra khỏi Đảng. Chất lượng sinh hoạt chi bộ đảng được nâng lên.

Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã chỉ đạo tổ chức các đợt sinh hoạt chính trị, chính trị - tư tưởng, sinh hoạt chuyên đề **theo hình thức trực tiếp, kết hợp trực tuyến trong toàn tỉnh về các chủ đề:** Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam”; “Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh”; “Tự hào và tin tưởng dưới lá cờ vẻ vang của Đảng, quyết tâm xây dựng một nước Việt Nam ngày càng giàu mạnh, văn minh, văn hiến và anh hùng”; **“Xây dựng và phát triển nền đối ngoại, ngoại giao Việt Nam toàn diện, hiện đại mang đậm bản sắc "cây tre Việt Nam”;** “Phát huy tinh thần **học tập suốt đời, xây dựng xã hội học tập, tạo** đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia”. **Đồng thời chỉ đạo các cấp uỷ, tổ chức đảng, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể tuyên truyền, phổ biến rộng rãi đến cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân, nhất là vào các dịp lễ, kỷ niệm quan trọng của đất nước, của tỉnh. Công tác phát huy dân chủ, tăng cường giám sát, phản biện xã hội được tăng cường.** Việc tổ chức đối thoại, tiếp công dân của người đứng đầu, bí thư cấp ủy, chủ tịch ủy ban nhân dân các cấp được duy trì nền nếp ở cả 3 cấp tỉnh, huyện, xã. Qua đó đã kịp thời nắm bắt tư tưởng, tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của người dân. Cấp ủy các cấp tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, quán triệt tổ chức triển khai thực hiện các chủ trương về sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, sắp xếp đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp. Chỉ đạo công tác chuẩn bị tổ chức đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội XIV của Đảng đảm bảo theo đúng chỉ đạo của Trung ương.

Trên lĩnh vực kinh tế - xã hội: Kinh tế Thái Bình liên tục đạt mức tăng trưởng hai con số; bình quân 5 năm (2015- 2020) tăng 9%/năm, vượt mục tiêu Đại hội XIX đề ra, cao gấp 1,5 lần mức tăng trưởng bình quân của 5 năm trước và là một trong 3 tỉnh, thành phố có tốc độ tăng trưởng kinh tế cao nhất vùng đồng bằng sông Hồng. Quy mô nền kinh tế tăng nhanh, năm 2020 cao gấp gần 2 lần so với năm cuối nhiệm kỳ trước. Cơ cấu kinh tế chuyển dịch tích cực, đúng hướng. Cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng được chú trọng chỉ đạo, thực hiện và bước đầu đạt kết quả rất tích cực. Đã có sự chuyển dịch trục phát triển kinh tế của tỉnh từ chủ yếu theo hướng Nam và Tây Nam sang hướng Đông và Đông Bắc thông qua phát triển hạ tầng giao thông kết nối gắn với hình thành các trục phát triển kinh tế.

Đặc biệt, những năm qua, thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XX, trong bối cảnh ảnh hưởng bởi dịch Covid -19, thiên tai, bão lũ; song Đảng bộ, nhân dân Thái Bình đã vượt qua mọi khó khăn, thách thức và đạt được những thành tựu quan trọng, tương đối toàn diện trên các lĩnh vực. Đến nay sau 4 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XX, bám sát và vận dụng sáng tạo quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng vào tình hình thực tế của địa phương, Đảng bộ và Nhân dân Thái Bình đã đoàn kết nhất trí, xác định rõ các trụ cột kinh tế-xã hội, lựa chọn nhiệm vụ trọng tâm, khâu đột phá; đã tập trung cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ và tổ chức triển khai bằng nhiều kế hoạch và giải pháp quyết liệt, đạt nhiều kết quả bước đầu quan trọng. Nhiều mục tiêu, kế hoạch đã được thực hiện có kết quả, nhiều nút thắt, điểm nghẽn đã được tập trung tháo gỡ; nhiều chương trình, kế hoạch phát triển có tầm chiến lược đã được hoạch định; môi trường đầu tư của tỉnh được cải thiện rõ rệt, trở thành một điểm đến đầu tư mới hấp dẫn, tạo động lực mới trong thu hút đầu tư và phát triển. Kinh tế liên tục đạt mức tăng trưởng khá, chất lượng tăng trưởng được cải thiện, quy mô và tiềm lực nền kinh tế không ngừng được nâng lên: GRDP của tỉnh năm 2021 tăng 6,68%, năm 2022 tăng 9,52%, năm 2023 tăng 7,37%; năm 2024 do bị ảnh hưởng lớn bởi bão số 3 (Yagi), GRDP tăng 7,01% so với cùng kỳ. Cơ cấu kinh tế chuyển dịch tích cực, đúng hướng. Các dự án trọng điểm của tỉnh được chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ; tập trung triển khai thủ tục đầu tư các dự án: Đường cao tốc CT.08, Khu công nghiệp VSIP, Hải Long, Hưng Phú, Nhà máy nhiệt điện LNG, các dự án giao thông trọng điểm (*tuyến đường bộ ven biển, các tuyến đường trục trong Khu kinh tế, đường vành đai phía Nam...).* Thu hút đầu tư, phát triển doanh nghiệp tiếp tục được đổi mới, đạt kết quả tốt; năm 2024 thu đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) của tỉnh đạt trên 01 tỷ USD.

Xây dựng nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu tiếp tục được chỉ đạo thực hiện bảo đảm thực chất, hiệu quả. Tỉnh đã chỉ đạo tháo gỡ khó khăn, vướng mắc; nhiều địa phương xuất hiện cách làm sáng tạo trong nâng cao chất lượng cuộc sống, tạo diện mạo mới cho khu vực nông thôn. Đến quý I/2025, đã công nhận 43 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao và 04 xã đạt nông thôn mới kiểu mẫu. Chương trình xây dựng hệ thống đèn điện “Thắp sáng đường quê”, mỗi xã một sản phẩm (OCOP) và các mô hình sản xuất nông nghiệp được thực hiện tốt, toàn tỉnh hiện có 261 sản phẩm OCOP.

Lĩnh vực văn hóa - xã hội có nhiều tiến bộ, an sinh xã hội được bảo đảm; các chế độ, chính sách của Nhà nước đối với người có công, hộ nghèo, đối tượng bảo trợ xã hội được thực hiện đầy đủ, kịp thời; tỷ lệ hộ nghèo (theo chuẩn đa chiều) giảm còn 2,66%, bằng một nửa so với mức bình quân chung của cả nước. Công tác cải cách hành chính và xây dựng chính quyền tiếp tục được đẩy mạnh, nhất là việc rà soát, chuẩn hóa bộ thủ tục hành chính và triển khai thực hiện “5 tại chỗ” trong giải quyết thủ tục hành chính, bảo đảm công khai, minh bạch, thuận lợi, giảm thời gian, chi phí vật chất cho doanh nghiệp và người dân. Đến hết quý I/2025, toàn tỉnh đã có 42 xã, phường, thị trấn xây dựng mô hình “Chính quyền thân thiện vì Nhân dân phục vụ”. Công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân và phòng, chống tham nhũng, lãng phí được tăng cường. An ninh chính trị được giữ vững, trật tự an toàn xã hội được bảo đảm. Công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị được chú trọng. Năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của các tổ chức đảng; hiệu lực, hiệu quả quản lý, điều hành của chính quyền; chất lượng hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức thành viên được nâng lên; khối đại đoàn kết toàn dân được củng cố và phát huy; đời sống vật chất và tinh thần của người dân không ngừng được cải thiện và nâng cao.

\*\*\*

Kỷ niệm 135 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh, toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta nguyện trung thành và tiếp nối sự nghiệp vĩ đại của Người; kiên quyết, kiên trì đấu tranh bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc; phát huy mạnh mẽ lòng yêu nước cách mạng, tinh thần “tự chủ, tự tin, tự lực, tự cường, tự hào dân tộc”, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc vững bước vào Kỷ nguyên mới, kỷ nguyên vươn mình của dân tộc, kỷ nguyên phát triển giàu mạnh, thịnh vượng để sớm đạt được ước nguyện cao cả, thiêng liêng của Chủ tịch Hồ Chí Minh trước lúc đi xa “*Toàn Đảng, toàn dân ta đoàn kết phấn đấu, xây dựng một nước Việt Nam hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh, và góp phần xứng đáng vào sự nghiệp cách mạng thế giới”.*

**V- KHẨU HIỆU TUYÊN TRUYỀN**

1. Chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh là nền tảng tư tưởng và kim chỉ nam cho mọi hành động của Đảng!

2. Kỷ niệm 135 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại (19/5/1890 -19/5/2025)!

3. Đảng bộ và nhân dân tỉnh Thái Bình đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh!

4. Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh góp phần xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh!

5. Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh góp phần xây dựng văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa!

6. Chủ tịch Hồ Chí Minh - Anh hùng giải phóng dân tộc, nhà văn hóa kiệt xuất

7. Đảng Cộng sản Việt Nam quang vinh muôn năm!

8. Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam muôn năm!

9. Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại sống mãi trong sự nghiệp của chúng ta!

**BAN TUYÊN GIÁO VÀ DÂN VẬN TỈNH ỦY**

1. Báo Nhân dân, ngày 18/5/1965 [↑](#footnote-ref-1)
2. Nghị quyết của UNESCO năm 1987 [↑](#footnote-ref-2)
3. Vào ngày 09/01/2008, Bí thư Đảng cộng sản Liên bang Nga D. T. Novikov đã đến thăm nơi ở của Chủ tịch Hồ Chí Minh và viết trong sổ lưu niệm tại Khu Di tích Hồ Chí Minh tại Phủ Chủ tịch [↑](#footnote-ref-3)
4. Di chúc năm 1969, phần nói về Đảng [↑](#footnote-ref-4)
5. Phát biểu của CT Hồ Chí Minh tại Lễ kỷ niệm 30 năm Ngày thành lập Đảng (ngày5/1/1960) [↑](#footnote-ref-5)
6. Chủ tịch Hồ Chí Minh trả lời các nhà báo nước ngoài vào đầu năm 1946 [↑](#footnote-ref-6)
7. 5. Hồ Chí Minh: Toàn tập, Nxb. Chính trị quốc gia, H.2010, t.4, tr. 272 [↑](#footnote-ref-7)
8. Hồ Chí Minh: Toàn tập, Nxb. Chính trị quốc gia, H.2010, t.7, tr. 572 [↑](#footnote-ref-8)
9. Chủ tịch Hồ Chí Minh phát biểu tại Hội nghị Văn hóa toàn quốc tổ chức tháng 11-1946 [↑](#footnote-ref-9)
10. Hồ Chí Minh: Toàn tập, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2011, t. 5, tr. 256 [↑](#footnote-ref-10)
11. Quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh và của Đảng Cộng sản Việt Nam về công tác biên phòng, Nxb CTQG, H, 2001, tr. 262 [↑](#footnote-ref-11)
12. Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 8, Nxb CTQG, Hà Nội. 2011, tr.346 [↑](#footnote-ref-12)